

Số: 163/2022/QĐCNTTLH

P, ngày 05 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 115 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh
Tăng Thành C và chị Nguyễn Thị T;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện ngày 13/6/2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh Tăng Thành C.
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17/6/2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Anh Tăng Thành C, sinh năm 1982; địa chỉ: 1100/3 ấp Đ H2, xã ĐT, thị xã B M, tỉnh Vĩnh Long.

+ Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1989; địa chỉ: 82/2 ấp VB, xã Đ Đ, huyện P, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17/6/2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17/6/2022 cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: anh Tăng Thành C và chị Nguyễn Thị T thuận tình ly hôn. Về nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn anh C chị T không có yêu cầu giải quyết.

- Về con chung: chị Nguyễn Thị Trang được trực tiếp nuôi dưỡng Tăng Hoàng L, sinh ngày 11/12/2012, ghi nhận chị T không yêu cầu anh C cấp dưỡng.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung, một hoặc hai bên có

quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con theo qui định.

- Về tài sản chung: anh Tăng Thành C và chị Nguyễn Thị T trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Về nợ chung, anh Tăng Thành C và chị Nguyễn Thị T trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- UBND xã ĐĐ, huyện P;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Hồ Thị Triết